

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đà điều chỉnh chứng lại

► Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 1.24 điểm dù chịu áp lực điều chỉnh mạnh của phiên giao dịch trước. Chỉ số chịu áp lực bán mạnh của khối ngoại trong suốt cả phiên và giao dịch giằng co quanh ngưỡng tham chiếu. Chỉ số chứng kiến lực cầu mạnh vào cuối phiên giao dịch và đóng cửa ở mức cao nhất trong phiên, dòng tiền tập trung vào các cổ phiếu bán lẻ như MSN, MWG, PNJ.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 12.07 điểm (+0.67%), còn 1,814.98 điểm; HNX-Index tăng nhẹ 0.25 điểm (+0.10%), còn 252.72 điểm. Thanh khoản thị trường chưa cải thiện trong phiên hồi phục đầu tiên của chỉ số, ở dưới mức trung bình 20 phiên, đạt 28.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 852 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 463 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là VIC, ACB và VCB. Ngược lại, MSN, FPT và PNJ là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

► VIC (-6.95%), VHM (-5.70%), VCB (-1.42%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường. Ở chiều ngược lại, GAS (+2.34%), MSN (+3.65%), FPT (+2.35%) là ba mã cổ phiếu đã kìm đà điều chỉnh của thị trường trong phiên hôm nay.

► Thương mại, Hàng chuyên biệt và Thực phẩm là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là AIG, VEF và VNM.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index ghi nhận phản ứng tích cực quanh vùng hỗ trợ 1.800 điểm, với độ rộng thị trường được cải thiện và dòng tiền bắt đầu luân chuyển sang nhóm cổ phiếu tiêu dùng và bán lẻ như MSN, DGW và MWG. Ngược lại, nhóm cổ phiếu liên quan đến Vingroup tiếp tục chịu áp lực khi nhà đầu tư nước ngoài kéo dài chuỗi bán ròng sau một năm tăng trưởng vượt trội. Đà điều chỉnh hiện tại có dấu hiệu chậm lại, thể hiện qua thanh khoản suy yếu và biên độ dao động giá thu hẹp. Ở thời điểm hiện tại, chúng tôi chưa ghi nhận dấu hiệu bán tháo trên diện rộng. Theo đó, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ dần ổn định và hồi phục về vùng đỉnh gần nhất, với thanh khoản cải thiện dần, đặc biệt sau kỳ nghỉ Tết.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 42%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.



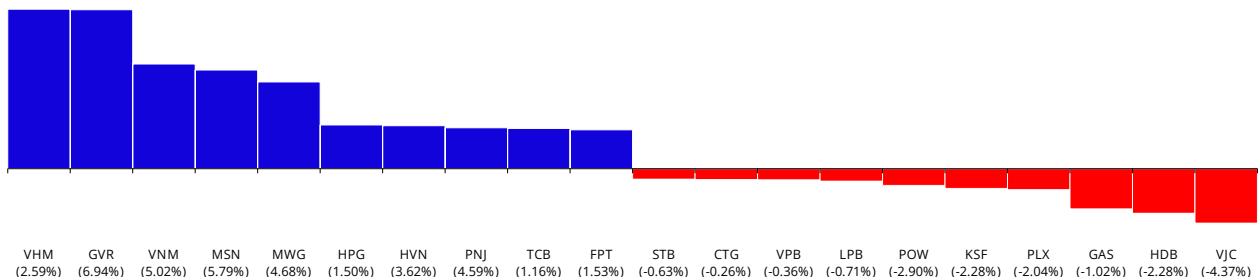
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,815	0.7	3.4	43.5	17.5	2.1	8,380,638
VN30 Index	2,019	1.1	1.4	50.9	17.1	2.4	5,844,501
VN Midcap	2,204	0.7	-0.9	15.5	15.0	1.6	1,190,387
VN Smallcap	1,486	0.8	0.5	4.6	13.2	1.0	280,388
HNX Index	253	0.1	0.6	13.3	21.6	1.4	400,946
UpCom	128	0.6	6.8	36.2	13.4	1.8	687,399

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	4.4	14.4	3.6	1.4	40.3	4.7	179,409
Bảo hiểm	0.9	27.0	17.6	29.9	19.7	2.0	65,372
Bất động sản	0.7	0.6	-16.5	187.7	37.4	3.0	1,938,086
CNTT	1.4	12.4	11.0	-19.0	19.5	4.2	197,886
Dầu khí	-2.0	60.9	44.4	42.1	31.1	3.5	89,990
Dịch vụ tài chính	0.4	6.3	5.1	33.5	15.4	1.6	252,432
Tiền ích	-0.9	51.3	31.2	48.2	25.1	2.7	425,112
Du lịch và Giải trí	-0.6	-4.7	-8.2	45.7	18.2	13.6	181,781
Hàng & DV CN	0.8	3.6	1.1	18.0	15.3	1.8	170,396
Hàng CN & Gia dụng	4.8	23.4	18.0	13.3	15.6	2.0	68,332
Hóa chất	4.6	29.3	34.3	16.6	23.9	2.2	257,343
Ngân hàng	-0.1	13.8	9.0	32.0	11.0	1.9	2,841,641
Ô tô và phụ tùng	-0.2	-5.8	-2.3	10.0	22.8	1.2	15,568
Tài nguyên Cơ bản	1.3	4.6	4.6	18.8	18.6	1.6	256,820
Thẩm mỹ & Đồ uống	3.6	9.4	8.4	16.0	19.0	2.7	492,482
Truyền thông	-0.4	4.6	5.9	-11.6	18.5	1.4	2,843
Xây dựng và Vật liệu	0.1	-4.3	0.1	11.7	17.1	1.5	144,700
Y tế	0.3	7.1	3.8	4.4	18.4	2.2	41,900

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	96	-0.2	-2.1	-1.8	-3.0	-2.1	-10.9
USD/JPY	153	-0.1	-3.2	-1.8	0.4	-2.2	-1.2
USD/CNY	7	0.0	-0.3	-0.9	-2.2	-0.6	-4.1
KRW/USD	1,431	-0.3	-2.3	-0.2	0.7	-0.6	0.1
EUR/USD	1	0.0	-1.6	-1.5	-2.9	-1.7	-12.8
USD/VND	26,024	-0.2	-0.9	-1.0	-1.2	-1.0	3.8
Dầu Thô	65	2.6	9.3	11.7	7.3	13.0	-10.7
Xăng	237	25.3	30.5	38.2	20.1	39.0	16.5
Khí đốt	4	3.1	-23.7	-17.9	14.0	4.4	8.9
Than	109	0.3	-0.2	0.0	4.7	1.5	-5.2
Vàng	5,514	1.8	11.7	27.3	40.3	27.7	99.8
Thép cuộn	3,277	0.0	0.0	0.0	-2.0	0.2	-5.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất


 Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

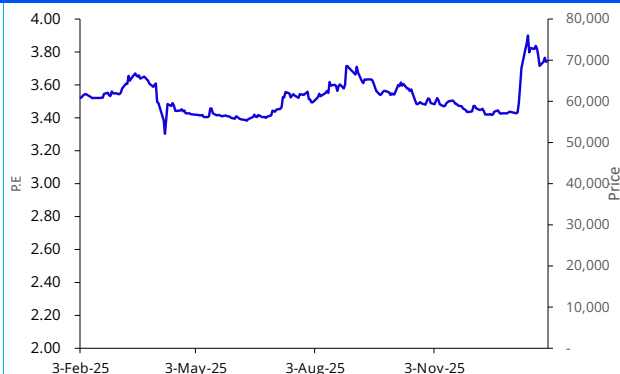
Tin tức nổi bật

- 1. VRE – Bán lẻ:** Năm 2025, nhiều doanh nghiệp bất động sản báo lãi lớn như Vincom Retail đạt doanh thu 8,837 tỉ đồng và lợi nhuận sau thuế 6,446 tỉ đồng, Land Saigon lãi sau thuế hơn 16 tỉ đồng, Hodeco lãi ròng hơn 641 tỉ đồng.
- 2. BSR – Dầu khí:** BSR đã xuất bán thử nghiệm lô nhiên liệu hàng hải bền vững đầu tiên ngày 28/1 với khả năng cung ứng trung bình 12-15 nghìn tấn/tháng, khẳng định bước tiến trong đa dạng hóa sản phẩm và phát triển xanh.
- 3. KDH – Bất động sản:** Keppel – Khang Điền đã bàn giao sổ hồng cho cư dân phân khu thấp tầng Gladia by the Waters ngày 25/1 và khởi công phân khu cao tầng hơn 600 căn hộ dự kiến bàn giao quý IV/2027.
- 4. DCM – Phân bón:** Tổng Công ty Phân Bón Cà Mau đặt mục tiêu đạt cấp độ cao nhất nhà máy thông minh cho nhà máy Đạm Cà Mau, hiện công suất vận hành thực tế đạt 119% so với thiết kế nhờ ứng dụng công nghệ số và tự động hóa.
- 5. VIB – Ngân hàng:** Năm 2025, VIB đạt lợi nhuận trước thuế hơn 9,100 tỷ đồng, tổng tài sản vượt 556,000 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu giảm còn 2.16% và hoàn tất triển khai Basel III theo Thông tư 14/2025/TT-NHNN.
- 6. ACV – Công nghiệp:** Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà yêu cầu ACV thường xuyên kiểm tra tiến độ thi công Dự án thành phần 3 tại sân bay Long Thành, cập nhật tiến độ theo tuần và chỉ đạo nhà thầu tổ chức thi công 3 ca 4 kíp kể cả ngày nghỉ để đảm bảo tiến độ tháng 6/2026.
- 7. STB – Ngân hàng:** Sacombank sẽ tăng lãi suất nhiều dòng thẻ tín dụng thêm khoảng 5–9%/năm từ ngày 2/2/2026, nâng mức lãi suất lên 24–38.28%/năm cho các thẻ như Family, Easy Card, Visa Classic, Mastercard Classic, JCB Gold.
- 8. HSG – Thép:** Doanh thu thuần niên độ 2024-2025 của Hoa Sen đạt 36,538 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế quý 4 chỉ còn 85 tỷ đồng, giảm 69% so với quý liền trước; mảng tôn mạ đóng góp 80% tổng doanh thu.
- 9. GMD – Vận tải:** VOF PE Holding 5 Limited đã mua 500,000 cổ phiếu GMD, nâng tỷ lệ sở hữu của nhóm quỹ VinaCapital tại Gemadept lên 6.1116% tương đương gần 26.1 triệu cổ phiếu.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - VCB

VCB – Ngân hàng: Đến chiều 28/1, đã có 8 ngân hàng đạt tổng tài sản trên 1 triệu tỷ đồng; nhiều ngân hàng lớn như ACB, Sacombank, Vietcombank, BIDV, VietinBank, MB, VPBank, Techcombank báo lợi nhuận sụt giảm hoặc tăng trưởng chậm.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần		1/28/2026	1/29/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng cá nhân & Gia dụng		94.8	336	873	448	
2	Bán lẻ		80.6	894	1,843	1,020	
3	Thực phẩm và đồ uống		64.4	2,045	3,990	2,426	
4	Công nghệ Thông tin		26.7	1,333	1,573	1,241	
5	Tài nguyên Cơ bản		7.3	982	1,018	949	
6	Du lịch và Giải trí	-1.6		392	341	346	
7	Y tế	-9.8		50	40	45	
8	Truyền thông	-13.4		10	14	16	
9	Bất động sản	-21.3		5,316	3,008	3,821	
10	Bảo hiểm	-22.5		87	94	122	
11	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	-22.6		1,158	691	893	
12	Hóa chất	-22.7		1,255	965	1,249	
13	Ô tô và phụ tùng	-25.8		32	26	35	
14	Ngân hàng	-29.8		7,187	4,683	6,667	
15	Dầu khí	-33.1		3,860	1,591	2,378	
16	Xây dựng và Vật liệu	-35.3		1,177	804	1,243	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-38.2		1,170	707	1,144	

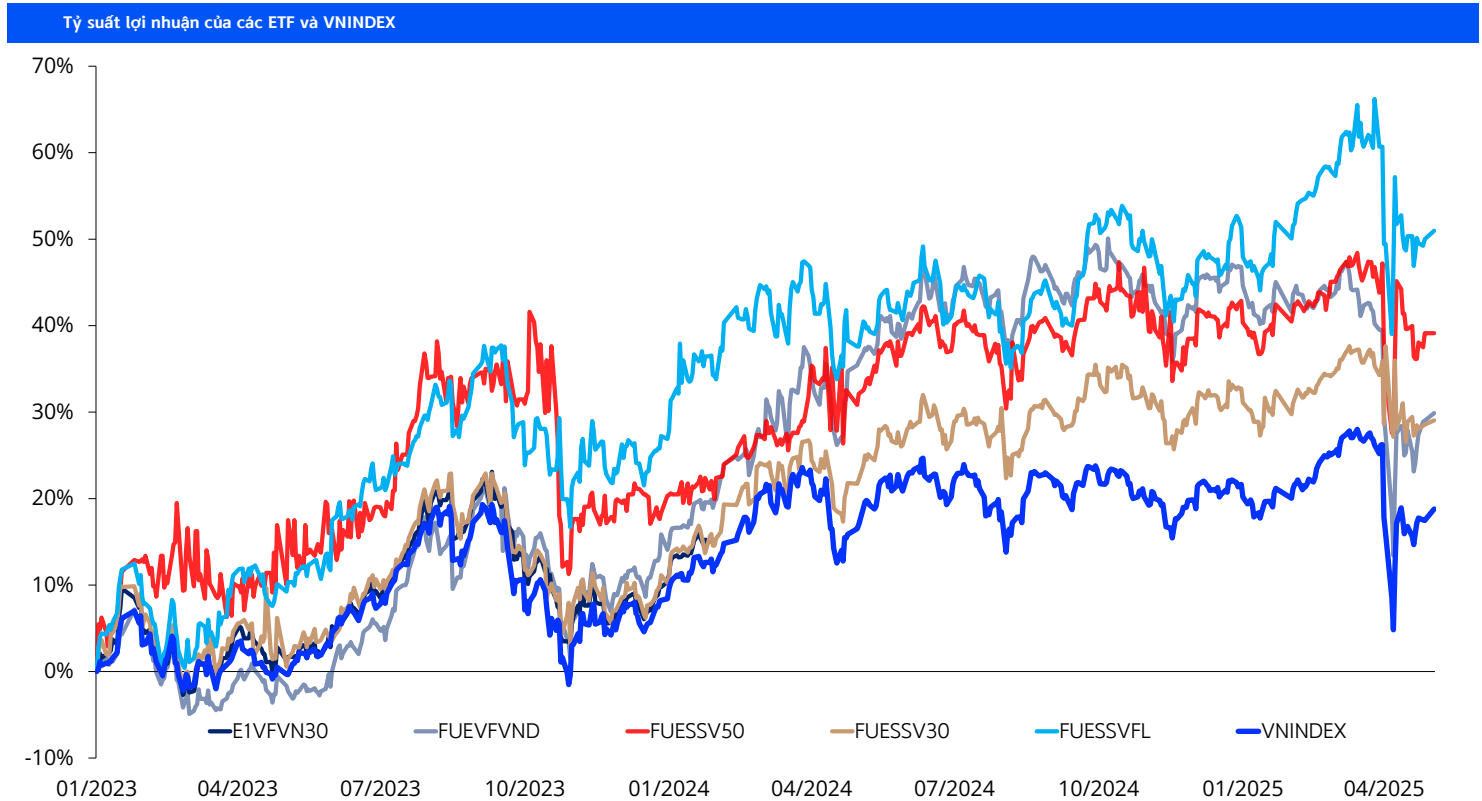
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	84,100	5.8	5.3	20.1	347	2,056.7	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	89,500	4.7	3.5	48.8	129	1,394.6	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	69,800	0.3	-1.7	15.3	125	544.2	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	107,000	2.6	-11.2	167.5	31	668.8	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	38,300	-0.3	-4.0	47.7	(0)	385.5	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	36,150	0.0	2.8	11.3	(27)	217.0	
MBB	MBBank	Ngân hàng	26,700	0.6	-0.9	63.0	(15)	512.0	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,900	1.2	-3.1	45.3	(44)	297.6	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	36,500	1.4	-8.6	107.7	(64)	163.2	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,450	-0.8	-3.9	51.0	(79)	106.3	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	16,000	0.3	-3.6	-2.1	(90)	52.5	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	22,000	-0.2	-10.6	134.5	(51)	450.0	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,950	-0.3	-2.1	102.6	(48)	665.6	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,100	1.5	0.9	22.0	(47)	745.3	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	31,150	0.6	-2.4	34.6	(71)	346.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	186,000.0	0.8	-8.8	-24.2	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,000.0	0.2	-2.1	17.3	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,400.0	2.7	5.5	20.7	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	46,700.0	1.5	-4.3	9.4	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	47,050.0	6.9	4.6	20.6	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,000.0	0.4	-0.8	-3.0	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,400.0	0.1	-5.4	-1.2	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,800.0	0.0	-4.9	-2.0	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,550.0	-0.5	1.4	2.4	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	35,700.0	5.0	18.6	23.1	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng			Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(364.21)	VIC	MSN	350.62		1/29/2026	3,690.4	4,147.5	-457.1
(215.56)	ACB	FPT	271.47		1/28/2026	6,722.7	8,509.9	-1,787.3
(193.05)	VCB	PNJ	203.27		1/27/2026	3,825.4	3,935.2	-109.8
(160.60)	MWG	HPG	70.48		1/26/2026	4,027.3	3,917.8	109.5
(119.19)	GAS	GVR	65.68		1/23/2026	3,185.7	3,393.4	-207.8
(90.59)	VJC	VNM	54.25		1/22/2026	6,663.1	8,123.8	-1,460.7
(59.46)	CTG	DGW	41.05		1/21/2026	3,560.7	3,873.6	-312.9
(54.48)	HDB	VHC	34.57		1/20/2026	4,383.1	6,060.0	-1,676.9
(52.87)	PLX	BSR	29.6		1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0
(44.84)	HAG	TCX	28.5		1/16/2026	3,293.2	4,420.0	-1,126.9
Nguồn: Flnpro					1/15/2026	3,716.0	4,557.8	-841.8
					1/14/2026	4,523.5	4,986.4	-462.9
					1/13/2026	4,479.8	4,962.4	-482.7
					1/12/2026	4,987.0	3,916.4	1,070.6
					1/9/2026	4,734.1	3,929.4	804.8
					1/8/2026	5,225.8	4,772.5	453.3

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa									
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,800	0.2%	1.1%	-0.8%	374,900	13.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,100	-1.0%	3.9%	2.4%	15,800	0.5	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,900	-0.8%	2.3%	1.8%	37,800	1.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	40,000	0.9%	5.9%	4.4%	820,900	32.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	27,670	2.6%	8.5%	8.4%	230,600	6.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,400	-1.5%	2.0%	-0.4%	22,100	0.6	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	24,470	1.0%	1.0%	-1.4%	500	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,590	3.8%	1.9%	9.2%	400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,670	0.7%	1.3%	-0.7%	9,000	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,870	0.5%	-0.5%	0.4%	1,000	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,680	0.0%	2.0%	0.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,970	1.8%	5.7%	4.0%	400	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,900	3.0%	5.6%	10.4%	3,000	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,910	n.a	5.8%	3.7%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	3.5%	10.1%	0	n.a	



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	t be empty	(377,617)	(56,428)	53.0	18.5	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	n.a	(3,010)	5,620	44.8	23.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	n.a	-	38,306	40.2	24.9	1.0	2.01	1.6	9.3	84.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	n.a	71,173	202,863	20.8	21.5	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	-	-	54.8	19.7	0.9	1.55	2.1	14.3	53.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	n.a	(5,182)	6,836	52.6	21.3	0.8	1.65	2.4	14.7	65.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(12,676)	(26,737)	51.0	21.0	1.0	1.62	2.5	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	-	-	71.6	55.3	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	n.a	-	(27,433)	51.9	23.8	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	n.a	8,271	8,271	24.6	24.8	0.8	1.43	1.6	13.7	39.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	n.a	-	(8,614)	34.1	26.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	(34,315)	21.1	23.0	0.9	1.95	2.1	13.3	85.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	40.3	36.8	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	n.a	n.a	n.a	19.3	25.3	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.8	31.4	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.